

ĐỀ ÁN
HỖ TRỢ NHÀ Ở CHO HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIAI ĐOẠN 2023-2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

I. CƠ SỞ LẬP ĐỀ ÁN

- Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính Phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

- Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30/6/2022 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025.

- Văn bản số 1518/UBND-KT ngày 20/3/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo trên địa bàn tỉnh.

- Kết quả kiểm tra, rà soát số hộ nghèo, cận nghèo có nhu cầu cần hỗ trợ về nhà ở giai đoạn 2023-2025 của các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU VÀ NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ

1. Mục tiêu: Thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Định, đảm bảo nhà ở an toàn, ổn định, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống, góp phần xóa đói, giảm nghèo bền vững.

2. Nguyên tắc hỗ trợ:

a) Bảo đảm công khai, dân chủ, phát huy quyền làm chủ và sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng và người dân. Ưu tiên sử dụng nguyên vật liệu địa phương và sử dụng lao động tại chỗ để thực hiện hỗ trợ.

b) Huy động từ nhiều nguồn vốn để thực hiện, kết hợp giữa Nhà nước và nhân dân cùng làm theo nguyên tắc: Nhà nước hỗ trợ, cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tự tổ chức xây dựng nhà ở.

c) Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh. Có biện pháp phòng ngừa, kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực và xử lý nghiêm hành vi tham nhũng, lãng phí và các vi phạm trong quá trình thực hiện.

d) Hộ gia đình được hỗ trợ (bao gồm xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nâng cấp nhà ở) được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai. (nếu có yêu cầu)

III. NỘI DUNG CHÍNH

1. Đối tượng được hỗ trợ nhà ở: Hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ nhà ở thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều được quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính Phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025, có trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã quản lý và là hộ độc lập có thời gian tách hộ đến khi Đề án này có hiệu lực thi hành tối thiểu 03 năm.

b) Đang cư trú tại các thôn, làng, buôn, bản (gọi chung là thôn) trực thuộc phường, thị trấn hoặc xã, phường trực thuộc thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Điều kiện

a) Hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có nhà ở hoặc nhà ở thuộc loại không bền chắc (trong ba kết cấu chính là nền - móng, khung - tường, mái thì có ít nhất hai kết cấu được làm bằng vật liệu không bền chắc). Cách xác định thực trạng nhà ở theo hướng dẫn của Sở Xây dựng tại Văn bản số 2322/SXD-QLN&PTĐT ngày 26/8/2022 về việc hướng dẫn một số nội dung triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Thông tư số 01/2022/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

b) Diện tích nhà ở bình quân đầu người của hộ nghèo, hộ cận nghèo nhỏ hơn 8m².

c) Chưa được hỗ trợ nhà ở từ các chương trình, đề án, chính sách hỗ trợ của Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội hoặc tổ chức xã hội khác.

d) Trường hợp đã được hỗ trợ nhà ở theo các chương trình, chính sách hỗ trợ khác thì phải thuộc các đối tượng sau: Nhà ở đã bị sập đổ hoặc hư hỏng nặng, có nguy cơ sập đổ do thiên tai gây ra như: Bão, lũ, lụt, động đất, sạt lở đất, hỏa hoạn nhưng chưa có nguồn vốn để cải tạo, sửa chữa hay xây dựng lại.

đ) Những trường hợp sau đây không thuộc diện đối tượng hỗ trợ theo quy định của Đề án này:

- Hộ thuộc diện đối tượng được hỗ trợ theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu

quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021–2030; giai đoạn 1.

3. Số lượng hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu hỗ trợ xây dựng nhà ở: 2.639 hộ (trong đó, 1898 hộ có nhu cầu xây mới nhà ở, 741 hộ có nhu cầu sửa chữa)

a) Tổng số hộ nghèo thuộc diện đối tượng được hỗ trợ xây mới hoặc sửa chữa nhà ở: 1989 hộ

b) Tổng số hộ cận nghèo thuộc diện đối tượng được hỗ trợ xây mới hoặc sửa chữa nhà ở: 650 hộ.

4. Phân loại đối tượng ưu tiên:

a) Hộ nghèo dân tộc thiểu số: 1048 hộ;

b) Hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng: 10 hộ;

c) Hộ nghèo, hộ cận nghèo có thành viên thuộc đối tượng bảo trợ xã hội: 387 hộ;

d) Hộ nghèo, hộ cận nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (người cao tuổi, neo đơn, khuyết tật): 189 hộ;

đ) Hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng thường xuyên xảy ra thiên tai: 454 hộ;

e) Các hộ nghèo, hộ cận nghèo còn lại: 960 hộ.

5. Phân loại theo khu vực:

- Tổng số hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc khu vực thành thị: 415 hộ;

- Tổng số hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc khu vực nông thôn: 2224 hộ.

6. Nguồn vốn thực hiện:

6.1. Vốn ngân sách tỉnh;

6.2. Vốn huy động từ “Quỹ vì người nghèo” do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp vận động từ cộng đồng xã hội và từ các doanh nghiệp;

6.3. Vốn vay tín dụng từ Ngân hàng Chính sách - Xã hội tỉnh Bình Định (từ nguồn vốn ủy thác Ngân sách Tỉnh);

6.4. Vốn tự có của hộ gia đình và vốn huy động từ gia đình, dòng họ; vốn lồng ghép từ các chương trình, mục tiêu khác.

7. Định mức hỗ trợ:

7.1 Định mức hỗ trợ không hoàn lại:

Nhà xây mới 50 triệu đồng/hộ; sửa chữa nhà 25 triệu đồng/hộ, trong đó:

- Nhà xây mới: 40 triệu đồng/hộ từ nguồn vốn Ngân sách Tỉnh, 10 triệu đồng/hộ từ nguồn từ các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

- Nhà sửa chữa: 20 triệu đồng/hộ từ nguồn vốn Ngân sách Tỉnh; 05 triệu đồng/hộ từ nguồn từ các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

7.2 Hỗ trợ vay tín dụng từ Ngân hàng Chính sách - Xã hội tỉnh Bình Định thông qua nguồn vốn ủy thác từ Ngân sách Tỉnh.

- Mức vay tối đa cho nhà xây dựng mới là 50,0 triệu đồng/hộ;

- Mức vay tối đa cho nhà sửa chữa là 25,0 triệu đồng/hộ;

- Lãi suất vay 3%/năm; thời hạn vay là 15 năm, trong đó thời gian ân hạn là 5 năm. Thời gian trả nợ tối đa là 10 năm bắt đầu từ năm thứ 6, mức trả nợ mỗi năm tối thiểu là 10% tổng số vốn đã vay.

8. Tổng số vốn cần có thực hiện và phân khai nguồn vốn thực hiện: 113.425.000.000 đồng, trong đó:

8.1 Vốn hỗ trợ không hoàn lại:

- Vốn ngân sách Tỉnh: 90.740.000.000 đồng

- Các nguồn vốn hợp pháp khác: 22.685.000.000 đồng

8.2 Vốn Ngân sách tỉnh ủy thác cho Ngân hàng Chính sách - Xã hội tỉnh Bình Định để cấp tín dụng cho các hộ dân có nhu cầu vay vốn: 113.425.000.000 đồng

9. Cách thức thực hiện.

a) Bình xét và phê duyệt danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ nhà ở:

- Các thôn tổ chức bình xét đối tượng và phân loại ưu tiên theo đúng quy định, đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng, minh bạch và gửi danh sách số hộ được bình xét lên Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, tổng hợp lại danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc diện được hỗ trợ xây dựng nhà ở trên địa bàn trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, tổng hợp và phê duyệt danh sách.

- Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt và gửi danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc diện được hỗ trợ nhà ở cho Sở Xây dựng để thông qua, tổng hợp, theo dõi, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Cấp vốn hỗ trợ làm nhà ở.

- Căn cứ vốn được ngân sách tỉnh, Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ vốn cho Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ thực hiện theo hướng dẫn của Sở Tài chính;

- Đối với vốn huy động từ “ Quỹ vì người nghèo” và vốn đóng góp, huy động khác trên địa bàn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện, cấp xã phối hợp với Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cùng cấp để hỗ trợ cho các hộ trong diện đối tượng được hỗ trợ.

c) Thực hiện xây dựng nhà ở:

- Các hộ gia đình tự tổ chức xây dựng, xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo nhà ở. Đối với các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật,...) không có khả năng tự xây nhà ở thì UBND cấp xã chỉ đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức đoàn thể khác tại địa phương tổ chức xây dựng nhà ở cho các đối tượng này;

- Các hộ có thể tham khảo các mẫu nhà điển hình do Sở Xây dựng thiết kế. Tùy theo điều kiện cụ thể người dân có thể tự xây dựng theo kinh nghiệm, truyền thống, phù hợp với điều kiện kinh tế, sinh hoạt của gia đình, nhưng phải đảm bảo tiêu chí tối thiểu về diện tích, chất lượng quy định và đảm bảo an toàn khi xảy ra bão, tố, lốc.

- Ủy ban nhân dân cấp xã vận động, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các hộ gia đình xây dựng và sửa chữa nhà ở đảm bảo yêu cầu về diện tích và chất lượng theo quy định.

- Sau khi được hỗ trợ, các hộ nghèo phải xây dựng được ngôi nhà tối thiểu 30m² (đối với hộ đơn thân, diện tích tối thiểu 18m² trở lên), diện tích tối thiểu đạt 10m²/người trở lên. Niên hạn sử dụng nhà ở từ 20 năm trở lên và phải đảm bảo “3 cứng” (nền - móng, khung – tường, mái cứng). Các bộ phận nền, khung, mái của căn nhà phải được làm từ các loại vật liệu có chất lượng tốt, không làm từ các loại vật liệu tạm, mau hỏng, dễ cháy. Cụ thể:

+ “Nền cứng” là nền, móng nhà làm bằng các loại vật liệu có tác dụng làm tăng độ cứng của nền như: vữa xi măng – cát, bê tông cốt thép, gạch, đá.

+ “Khung cứng” bao gồm hệ thống khung, cột, tường kể cả móng đỡ. Khung, cột được làm từ các loại vật liệu: bê tông cốt thép, sắt, thép, gỗ bền chắc; tường xây gạch/đá hoặc làm từ gỗ bền chắc.

+ “Mái cứng” gồm hệ thống đỡ mái và mái lợp. Tùy điều kiện cụ thể, hệ thống đỡ mái có thể làm từ các loại vật liệu: bê tông cốt thép, sắt, thép, gỗ bền chắc. Mái làm bằng bê tông cốt thép, lợp ngói hoặc lợp bằng các loại tấm lợp có chất lượng tốt như ngói, tôn lợp giả ngói, tôn lạnh, tôn cách nhiệt, tôn cán sóng

và có kết cấu đỡ chắc chắn (thép, gỗ bèn chắc) liên kết chặt với tường xây, cột bê tông cốt thép.

10. Tiến độ thực hiện.

a) Năm 2023: Thực hiện việc bình xét, lập danh sách số hộ nghèo, cận nghèo tại được hỗ trợ về nhà ở theo quy định, thực hiện phê duyệt Đề án và hỗ trợ cho 639 hộ (trong đó, xây mới: 392 hộ, sửa chữa: 247 hộ)

b) Năm 2024: Thực hiện hỗ trợ cho 1000 hộ tiếp theo (trong đó, xây mới: 753 hộ, sửa chữa: 247 hộ).

c) Năm 2025: Thực hiện hỗ trợ cho 1000 hộ còn lại (trong đó, xây mới: 753 hộ, sửa chữa: 247 hộ).

Tổng kết, đánh giá việc thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh Bình Định chậm nhất sau 12 tháng kể từ ngày hoàn thành việc hỗ trợ.

11. Tiến độ huy động vốn hàng năm:

Nguồn vốn thực hiện	Cộng giai đoạn 2023-2025 (đồng)	Kế hoạch thực hiện vốn hàng năm		
		Năm 2023 (đồng)	Năm 2024 (đồng)	Năm 2025 (đồng)
Ngân sách địa phương	90.740.000.000	20.620.000.000	35.060.000.000	35.060.000.000
Vốn huy động hợp pháp khác	22.685.000.000	5.155.000.000	8.765.000.000	8.765.000.000
Tổng cộng	113.425.000.000	25.775.000.000	43.825.000.000	43.825.000.000

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng:

Là cơ quan thường trực chương trình, chủ trì, phối hợp với các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các ngành liên quan tổ chức thực hiện Đề án này; Tổ chức lập các mẫu nhà ở cho các hộ nghèo, cận nghèo phù hợp với địa phương để tham khảo, nghiên cứu áp dụng để xây dựng nhà ở; Hướng dẫn các xã xác định thực trạng về nhà ở, chất lượng về nhà ở và quy trình nghiệm.

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các địa phương thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025 theo đúng mục tiêu và yêu cầu.

Thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo đến người dân bằng hình thức phù hợp. Tổ chức công bố

công khai các tiêu chí, đối tượng được thụ hưởng chính sách.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu về nhà ở, tiến hành kiểm tra, xác minh các đối tượng thuộc diện được hỗ trợ theo quy định.

Phối hợp Sở Xây dựng và các Sở, ngành liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả việc thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025.

3. Sở Tài chính:

Tổ chức lập dự toán kinh phí quản lý để triển khai thực hiện Đề án trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cân đối, bố trí đối ứng ngân sách địa phương thực hiện đề án theo đúng quy định.

Phối hợp, hướng dẫn về sử dụng, thanh quyết toán các nguồn vốn thực hiện đề án theo quy định của Bộ Tài chính.

4. Ban Dân tộc tỉnh: Hướng dẫn địa phương xác định thôn đặc biệt khó khăn; phối hợp với các Sở, ngành và địa phương kiểm tra việc thực hiện chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Ngân hàng chính sách - Xã hội tỉnh Bình Định:

Thực hiện cho các hộ dân thuộc diện đối tượng được hỗ trợ nhà ở theo đề án này vay theo mức quy định tại Đề án này. Nguồn vốn vay do ngân sách tỉnh cấp kể cả cấp bù chênh lệch lãi xuất theo quy định hiện hành;

Phương thức cho vay thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Tổng hợp và phê duyệt theo thẩm quyền danh sách hộ nghèo, cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều năm 2021-2025 được hỗ trợ trên địa bàn;

Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện chính sách giảm nghèo cấp huyện để chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Đề án;

Lập dự toán, quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán các nguồn vốn thực hiện theo hướng dẫn của Sở Tài chính;

Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các địa phương thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025;

Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện, đảm bảo chính sách đến được từng hộ nghèo, hộ cận nghèo có khó khăn về nhà ở; Không để xảy ra thất thoát, tiêu cực; Đảm bảo các hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhà ở sau khi được hỗ trợ theo quy định của Đề án này.

Chỉ đạo các cấp chính quyền địa phương phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn vận động cộng đồng giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo làm nhà ở.

Thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện hỗ trợ nhà ở hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025. Không để xảy ra thất thoát, tiêu cực.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã:

Kiện toàn Ban giảm nghèo cấp xã để thực hiện Đề án;

Xem xét, rà soát, tổng hợp danh sách hộ gia đình được hỗ trợ trình UBND cấp huyện phê duyệt;

Niêm yết công khai danh sách và mức hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo tại trụ sở UBND cấp xã;

Lập dự toán, quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ thực hiện theo quy định;

Hướng dẫn, giám sát, hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đáp ứng nhu cầu về kỹ thuật, chất lượng và tổ chức nghiệm thu theo quy định;

8. Báo Bình Định, Đài phát thanh và Truyền hình Bình Định:

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Đề án hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025 để các đơn vị, đoàn thể, nhân dân biết và giám sát thực hiện.

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Định; Hội Chữ thập đỏ tỉnh Bình Định tổ chức tuyên truyền vận động từ cộng đồng xã hội và các doanh nghiệp ủng hộ “ Quỹ vì người nghèo” để hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025.

9. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh:

Chỉ đạo các cấp bộ Đoàn tuyên truyền, phổ biến chính sách; tham gia vận động các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng ủng hộ bằng tiền, vật liệu xây dựng hoặc ngày công lao động để giúp đỡ các hộ nghèo xây dựng, sửa chữa nhà ở;

Chỉ đạo các cán bộ Đoàn tham gia phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức xây dựng, sửa chữa nhà ở cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật,...)

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Định tiếp tục

phát huy cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, phối hợp với chính quyền các cấp, các tổ chức thành viên Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tích cực vận động tạo thêm nguồn lực hỗ trợ hộ nghèo xây dựng, sửa chữa nhà ở; đồng thời thực hiện chức năng giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đảm bảo đúng mục tiêu và yêu cầu.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh các vấn đề khó khăn, vướng mắc thì kịp thời báo cáo về Sở Xây dựng để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân tỉnh xem xét giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC

DANH SÁCH HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO CÓ NHU CẦU VỀ NHÀ Ở GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)